

# ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC CÓ CHUYÊN MÔN CAO TRONG BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

## TRAINING HUMAN RESOURCES WITH HIGH PROFESSIONAL INSTRUCTIONS PERFORMANCE

PHẠM NGỌC DOANH<sup>(\*)</sup>

**TÓM TẮT:** Để có chất lượng đào tạo cao tương đương với trình độ giáo dục âm nhạc quốc tế và khu vực, việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng dạy âm nhạc, trong đó giảng viên các chuyên ngành giữ một vị trí quyết định. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy các chuyên ngành biểu diễn nghệ thuật âm nhạc là một nhiệm vụ cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Chất lượng biểu diễn các hình thức nghệ thuật của Việt Nam phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng của đội ngũ giảng dạy.

**Từ khóa:** đào tạo nghệ thuật âm nhạc; nhân lực có chuyên môn cao; sau đại học.

**ABSTRACT:** In order to obtain a training quality equivalent to an international and regional music education, the improvement and quality improvement of the music teaching staff, including faculty of specialties hold a decisive position. Improving the quality of teaching staff specialized in musical performing arts is an urgent task in the current period. The quality of Vietnam's performing arts is highly dependent on the quality of its teaching staff.

**Key words:** music arts training; human resources with high expertise; graduate.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việt Nam đã và đang bước vào kỷ nguyên số - Một đất nước hiện đại hóa phải được xây dựng đồng thời với một nền văn minh, văn hóa phát triển cao. Để có thể xây dựng một xã hội văn minh công nghiệp, một xã hội có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, công tác nghiên cứu lý luận được đặt ra như một nhiệm vụ cấp bách trong sự nghiệp đào tạo âm nhạc nói chung và từng chuyên ngành nói riêng.

Trong nhiều luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ và các công trình nghiên cứu cấp bộ, cấp cơ sở, bước đầu đã có nhiều nhà khoa học đi sâu vào nghiên cứu các khía cạnh của giáo dục học âm nhạc và tâm lý học âm nhạc; để có thể nâng cao chất lượng của công tác đào tạo nghệ sỹ biểu diễn, chúng ta còn cần rất nhiều công trình nghiên cứu khác nhằm góp phần vào việc nâng

cao chất lượng đào tạo âm nhạc tại Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Chúng ta có một quan niệm sai lầm từ lâu trong việc đồng nhất “lý thuyết âm nhạc” và “lý luận âm nhạc”. Lý luận âm nhạc bao hàm một ý nghĩa rộng lớn hơn, trong đó, lý luận về nghệ thuật biểu diễn chiếm một vị trí rất quan trọng trong đời sống âm nhạc thế giới. Các vấn đề được đặt ra trong đầu thế kỷ XXI như: kinh tế tri thức, học tập suốt đời, vai trò của giáo dục và đào tạo trong việc phát triển nguồn nhân lực cho xã hội... trở thành những vấn đề bức xúc và cấp thiết đối với Việt Nam. Những nguyên nhân nêu ra công tác nghiên cứu lý luận về Nghệ thuật biểu diễn, về Mỹ học âm nhạc, Tâm lý học âm nhạc cũng như Giáo dục học âm nhạc... trở thành những vấn đề cần được quan tâm. Việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng

<sup>(\*)</sup> PGS.TS.NSUT. Trường Đại học Văn Lang, doanh.pn@vlu.edu.vn, Mã số: TCKH27-01-2021

đội ngũ giảng dạy âm nhạc, trong đó bao gồm cả lý luận âm nhạc, lý thuyết âm nhạc và các chuyên ngành giữ một vị trí vô cùng quan trọng, có tính chất quyết định trong việc đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn cao tương đương với trình độ quốc tế và khu vực. Ông cha ta đã dạy rằng: “*Có thầy tốt mới có trò tốt*”. Công tác nghiên cứu lý luận nhằm nâng cao kiến thức cho người thầy sẽ giúp cho phương pháp luận sư phạm ngày càng cao hơn.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Tầm quan trọng của đào tạo sau đại học trong việc đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn cao

Xác định được tầm quan trọng của việc đào tạo sau đại học cho ngành âm nhạc, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa - Thông tin (cũ) đã cho phép Nhạc viện Hà Nội (nay là Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam) và Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh đào tạo bậc cao học. Những khóa đầu tiên được mở vào những năm 90 của thế kỷ XX đã đánh dấu một bước chuyển biến quan trọng trong đào tạo âm nhạc chính quy tại Việt Nam.

Để phục vụ cho mục tiêu nói trên, chúng ta cần mở rộng các hoạt động trên các lĩnh vực sau: 1) Mở rộng việc đào tạo cao học ngành biểu diễn âm nhạc (về số lượng); 2) Mở rộng và cho phép liên kết đào tạo cao học âm nhạc với các nhạc viện trên thế giới; 3) Tăng cường mời giáo sư, nghệ sỹ nổi tiếng nước ngoài đến giảng dạy bậc đào tạo sau đại học ở Việt Nam; 4) Thường xuyên cử những sinh viên giỏi và các giảng viên trẻ đi học và thực tập sau đại học ở nước ngoài; 5) Mở rộng các hoạt động biểu diễn giao lưu trong nước và quốc tế cho các học viên cao học và nghiên cứu sinh; 6) Thường xuyên tổ chức các hội thảo, báo cáo chuyên đề khoa học cho các học viên cao học và nghiên cứu sinh nhằm rèn luyện khả năng nghiên cứu khoa học và khả năng thuyết trình.

Hiện nay, trong bối cảnh đất nước ta đang đẩy mạnh các mối quan hệ quốc tế song phương,

đa phương, đa dạng, sự trao đổi về văn hóa song song với các hoạt động ngoại giao là cần thiết và không thể thiếu. Nhu cầu phát triển và nâng cao chất lượng trong các lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật ngày càng tăng, đòi hỏi một đội ngũ nhân lực có trình độ cao. Việc phát triển đội ngũ nghệ sỹ giảng viên có học hàm, học vị trong công tác đào tạo nói chung và sau đại học nói riêng là nhu cầu cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

### 2.2. Đào tạo sau đại học là quá trình trang bị kiến thức, phương pháp, kỹ năng cho đội ngũ khoa học đủ tầm, đáp ứng nhiệm vụ hiện đại hóa, hội nhập quốc tế trong biểu diễn nghệ thuật

Khoa Nghệ thuật ứng dụng, Trường Đại học Văn Lang xác định nhiệm vụ chính hiện nay là: 1) Đào tạo đại học và sau đại học; 2) Biểu diễn học thuật và biểu diễn phục vụ cộng đồng; 3) Nghiên cứu khoa học.

Ba nhiệm vụ nói trên vừa có những chức năng riêng biệt, vừa hỗ trợ lẫn nhau trong sự phát triển. Chúng ta có thể hiểu rằng:

Nhiệm vụ đào tạo đại học và sau đại học là nhiệm vụ trung tâm của một trường đại học;

Nhiệm vụ biểu diễn bên cạnh những nhiệm vụ phục vụ xã hội, cộng đồng còn là một phương pháp thực hiện khẩu hiệu: “*Học đi đôi với hành*”;

Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ngoài mục tiêu phục vụ cho việc đổi mới giáo trình còn đi vào các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và đồng thời là môi trường cho các học viên cao học và nghiên cứu sinh thực tập công tác nghiên cứu khoa học. Hiện nay, những nghiên cứu liên ngành về giáo dục âm nhạc đang được mở rộng trên toàn cầu. Bên cạnh đó, việc nghiên cứu sâu về các lĩnh vực khoa học chuyên ngành trong biểu diễn và sư phạm âm nhạc cũng rất phát triển. Đó là những nghiên cứu trên các lĩnh vực lý luận về nghệ thuật biểu diễn âm nhạc, sư phạm âm nhạc, giáo dục học âm nhạc, tâm lý học âm nhạc, mỹ học âm nhạc và xã hội học âm nhạc. Đi sâu hơn nữa là các

lĩnh vực nghiên cứu về “lịch sử chuyên ngành” và “phương pháp sư phạm chuyên ngành”.

Đối với việc đào tạo các chuyên ngành sau đại học chúng ta có hai hình thức đào tạo: đào tạo thạc sỹ biểu diễn và đào tạo thạc sỹ sư phạm biểu diễn.

Đối với bậc đào tạo tiến sỹ nghệ thuật âm nhạc cho các chuyên ngành biểu diễn âm nhạc phương Tây nói chung, đó là hai lĩnh vực nghiên cứu: nghiên cứu về lý luận nghệ thuật biểu diễn và nghiên cứu về lý luận sư phạm biểu diễn âm nhạc.

Như vậy, dù đào tạo cho các nghệ sỹ và giảng viên chuyên ngành ở bậc cao học hay ở bậc nghiên cứu sinh, học viên và nghiên cứu sinh đều phải nghiên cứu lý luận và trong thực tế, đó là sự khởi đầu của con đường nghiên cứu khoa học trong âm nhạc. Dù là học biểu diễn hay học sư phạm biểu diễn đều phải nghiên cứu về lý luận chuyên ngành. Những lý luận biểu diễn và sư phạm chuyên ngành được soi sáng bởi các khoa học liên ngành như: Giáo dục học âm nhạc, Mỹ học âm nhạc, Tâm lý học âm nhạc và Xã hội học âm nhạc,... Đây là một quá trình đầy mạnh công tác nghiên cứu khoa học chuyên ngành, quá trình này giúp cho người học lý giải được những hiện tượng xảy ra trong quá trình đi sâu vào nghệ thuật biểu diễn và giúp cho người thầy lý giải được cho sinh viên những yêu cầu mang tính trừu tượng của nghệ thuật biểu diễn các tác phẩm âm nhạc. Việc đi sâu nghiên cứu khoa học sẽ giúp cho giảng viên các chuyên ngành biểu diễn âm nhạc được trang bị thêm những phương pháp khoa học trong sư phạm âm nhạc. Từ đó, các giảng viên có thể cho sinh viên những phương pháp học tập đúng, tăng khả năng hiểu biết và tăng tính độc lập, sáng tạo cho sinh viên [1].

Trong khoa học sư phạm âm nhạc, nếu người giảng viên biểu diễn giỏi là chưa đủ, họ cần bồi dưỡng kiến thức chung về âm nhạc và những kiến thức chuyên sâu về nghệ thuật biểu diễn, về sư phạm âm nhạc. Sự kết hợp giữa những kinh nghiệm biểu diễn tích lũy được qua

thời gian với những kiến thức lý luận sẽ giúp cho người giảng viên dạy chuyên ngành có thể lý giải cho sinh viên những hiện tượng cụ thể trong biểu diễn, độc lập trong tư duy biểu diễn, sự sáng tạo trong nghệ thuật biểu diễn... Công việc nghiên cứu của những giảng viên giảng dạy nghệ thuật âm nhạc bao gồm: thể nghiệm trong dàn dựng, biểu diễn những tác phẩm mới, trào lưu nghệ thuật mới được cập nhật từ thực tế và nhu cầu của xã hội đương đại. Tiếp cận với phong cách biểu diễn của các nghệ sỹ nước ngoài tới biểu diễn ở Việt Nam; Nghiên cứu những diễn biến tâm lý của học sinh qua thực tế giảng dạy. Quá trình chuyển hóa từ một *nghệ sỹ, nhạc sỹ, nhà lý luận âm nhạc giỏi* trở thành một *giảng viên dạy giỏi*, đây là một quá trình chuyển hóa trong diễn biến của “*Tư duy phức hợp*”.

Thế kỷ XX, “*Tư duy đơn giản*” ngày càng bộc lộ những bất cập, những hạn chế và sai lầm của nó khiến cho con người bất lực không nhận ra được tính phức hợp của giáo dục học âm nhạc nói chung và giáo dục biểu diễn nhạc cụ nói riêng. Chính vì vậy, “*Tư duy phức hợp*” trở thành một con đường, một quá trình tự rèn luyện, tự nghiên cứu tất yếu trong thời đại ngày nay, khi một nghệ sỹ muốn trở thành một nhà sư phạm. Một giảng viên, một nhà sư phạm cần hiểu rằng, việc giảng dạy, truyền thụ kiến thức và kinh nghiệm cho một con người để họ có thể chơi nhạc cụ là một quá trình rất phức tạp. Vào cuối thế kỷ XX, Edgar Morin đã cho rằng: “*Chỉ có tư duy phức hợp mới khai hóa được tri thức của chúng ta mà thôi*” [2], để xác lập cơ sở vững chắc cho tư duy phức hợp, ông đã tập trung mọi nỗ lực vào việc triển khai một lý thuyết, một logic, một trí thức luận về tính phức hợp để có thể nhận biết con người.

Nghiên cứu khoa học chuyên ngành là một vấn đề thiết yếu nhằm nâng cao năng lực sư phạm của giảng viên ở các cơ sở đào tạo Nghệ thuật (đặc biệt là các cơ sở đào tạo nghệ thuật chuyên nghiệp) tại Việt Nam. Để truyền đạt được tri thức và những trải nghiệm về nghệ

thuật biểu diễn cho sinh viên, chúng ta phải luôn nhớ rằng, sinh viên là một con người - một thực thể sống và luôn vận động, tư duy và sáng tạo. Họ có thể tiến bộ nhanh, tiến bộ chậm, có thể mắc lỗi và có thể có những đột biến trong sự tiến bộ. Việc truyền thụ kiến thức và tiếp thu kiến thức về nghệ thuật biểu diễn là một quá trình “*Tư duy phức hợp*”. “*Tư duy phức hợp*” khi diễn biến trong việc truyền thụ và tiếp thu những sáng tạo vĩ đại của con người trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn âm nhạc thì phải được hiểu như một quá trình “triển khai một lý thuyết, một logic, một trí thức luận về tính phức hợp để có thể nhận biết con người”...

Việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy các chuyên ngành biểu diễn là một nhiệm vụ cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Chất lượng biểu diễn các loại hình nghệ thuật phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng của đội ngũ giảng dạy. Chúng ta cần chú trọng nâng cao chất lượng của giảng viên các chuyên ngành trên nhiều mặt khác nhau, như nâng cao chất lượng về khả năng biểu diễn, nâng cao chất lượng về sự phạm biểu diễn, nâng cao chất lượng về các mặt kiến thức khác. Đặc biệt là phải nâng cao trình độ biểu diễn. Đây chính là đặc thù của việc dạy các chuyên ngành biểu diễn âm nhạc. Sinh viên không chỉ “nghe và tin” những lời thầy giải thích và giảng giải, mà còn tiếp thu trực tiếp những kỹ thuật biểu diễn và những xúc cảm âm nhạc trong những lần thị phạm của thầy. Muốn thị phạm tốt trong giờ dạy, bản thân người thầy dạy phải là một nghệ sỹ xuất sắc trong biểu diễn, phải có một trình độ cao, có một sự chuẩn bị công phu trước giờ dạy, phải tập luyện trước những tác phẩm sẽ phải thị phạm trong giờ dạy. Bởi số lượng học sinh đông, số lượng tác phẩm học sinh chơi cũng rất nhiều nên việc thị phạm rất gần với việc thị tấu. Như vậy, khả năng thị tấu của người thầy cũng phải đạt được trình độ xuất sắc.

Những điều nói trên đã chứng minh sự khó khăn của những cơ sở đào tạo các chuyên

ngành biểu diễn nghệ thuật khi tuyển chọn những nghệ sỹ giỏi vào làm thầy. Đó là những phân tích về tiêu chuẩn cần và đủ trong nghệ thuật biểu diễn đối với việc chọn lựa đội ngũ giảng viên các chuyên ngành biểu diễn trên phạm vi toàn quốc.

Nếu phân tích về mặt ý nghĩa xã hội, học sinh sinh viên và đồng nghiệp sẽ rất quý trọng những người thầy có nhiều chương trình biểu diễn hoặc xuất hiện trên truyền hình... Uy tín thực sự của người thầy là sự kết hợp hài hòa giữa trình độ biểu diễn và khả năng sư phạm. Sự kết hợp hài hòa giữa trình độ biểu diễn và khả năng sư phạm là một bảo đảm cho sự hình thành những thành tích trong giảng dạy các chuyên ngành biểu diễn. Đây là mối quan hệ giữa “*lý luận và thực hành*”, giữa “*nói và làm*”, mối quan hệ này tạo nên uy tín của người thầy qua nhiều năm tháng. Nói một cách giản dị hơn, năng lực biểu diễn của người thầy thể hiện yếu tố “*tay nghề*” và năng lực sư phạm của người thầy thể hiện “*kiến thức và kinh nghiệm tích lũy*” của người thầy. Khi bàn về việc nâng cao chất lượng về sự phạm biểu diễn, chúng ta hiểu rằng, người thầy bên cạnh việc có trình độ cao trong nghệ thuật biểu diễn còn được trang bị những kiến thức về sự phạm đại cương và những kiến thức sư phạm về chuyên ngành. Khác với những bộ môn sư phạm khác, sự phạm biểu diễn vừa phải áp dụng những nguyên lý về giáo dục nói chung vào lĩnh vực âm nhạc, vừa phải độc lập sáng tạo trong lĩnh vực biểu diễn. Giải thích được những điều mình làm trong tác phẩm biểu diễn cho sinh viên là một quá trình của tư duy trừu tượng, tư duy phức hợp. Hơn thế nữa, việc hướng dẫn cho sinh viên nắm những vấn đề về kỹ thuật diễn tấu và khả năng biểu cảm cũng như phong cách âm nhạc còn được dựa vào khả năng cảm thụ trực tiếp (khả năng bắt chước) bên cạnh những phân tích mang tính khoa học. Ở cấp độ cao hơn, người giảng viên dạy nhạc cụ còn phải nghiên cứu phương pháp hướng dẫn sao cho

sinh viên không phát triển nghệ thuật biểu diễn một cách máy móc, thụ động. Phương pháp giáo dục âm nhạc ngày nay trên thế giới rất đề cao việc học tập tích cực của sinh viên nhằm phát triển khả năng độc lập và sáng tạo của người học.

Trong nhiều năm qua, phương pháp giảng dạy biểu diễn nghệ thuật chủ yếu vẫn dựa vào phương pháp “truyền nghề trực tiếp”. Người giảng viên vẫn được gọi là “thầy đàn” hoặc “thầy hát”, chúng ta đã không đề cao vị thế của giảng viên trong lĩnh vực tri thức khi bản thân một giảng viên âm nhạc vừa là nghệ sỹ, vừa là một trí thức. Việc trau dồi các mặt kiến thức khác sẽ bổ sung một cách hữu ích cho quá trình giảng dạy như kiến thức về khoa học xã hội nhân văn, kiến thức về văn hóa nghệ thuật, kiến thức về các môn lý thuyết, lịch sử, phân tích âm nhạc... kiến thức về ngoại ngữ và tin học... Ngày nay, khi các môn kiến thức chung của các ngành khoa học xã hội - nhân văn đã ảnh hưởng trực tiếp đến các bộ môn chuyên ngành và tạo nên các môn khoa học chuyên ngành thì việc tiếp cận với kho tàng tri thức rộng lớn của nhân loại đối với các giảng viên là điều cần thiết. Những ngành khoa học này chỉ là những cơ sở nền tảng của tri thức chung, nhưng cũng có vai trò “*chìa khóa*” trong việc mở tiếp những tri thức về văn học, nghệ thuật.

Âm nhạc là một bộ môn nghệ thuật, những kiến thức về văn hóa nghệ thuật sẽ là một bổ sung quan trọng trong kiến thức của một người giảng viên. Sự thể hiện những hình tượng nghệ thuật trong biểu diễn âm nhạc gắn liền với những hình tượng về thiên nhiên, về con người và cuộc sống xã hội. Thiếu những hiểu biết nhất định về văn hóa nghệ thuật, trí tưởng tượng của người thầy sẽ dễ bị “*khô cứng*”, thiếu tính sáng tạo và cách xa với cuộc sống xã hội. Những kiến thức về văn hóa nghệ thuật sẽ giúp cho người giảng viên toàn diện hơn trong nghệ thuật biểu diễn và trong cách truyền đạt của mình cho sinh viên. Nghệ thuật âm nhạc được

thể hiện bằng âm thanh. Âm thanh trong âm nhạc được tổ chức một cách khoa học bởi những lý thuyết và cơ cấu tổ chức của âm nhạc trong bản thân mỗi tác phẩm. Các môn kiến thức âm nhạc như lý thuyết, lịch sử, phân tích âm nhạc... sẽ làm sáng rõ nội dung của tác phẩm, giúp cho người giảng viên hiểu đúng và truyền đạt hiệu quả cho học sinh. Những môn kiến thức này chứa đựng trong nó những khái niệm mang tính lịch sử, tính dân tộc, tính biểu cảm, tính khoa học trong cấu trúc tác phẩm... Điều này cũng tạo nên những ý nghĩa phong cách của tác giả, tác phẩm và nghệ thuật biểu diễn nhờ đó có thể thể hiện những tư duy triết học, tư duy về thẩm mỹ mang tính giáo dục cho thính giả và thế hệ trẻ sau này.

Để có thể hội nhập sâu và tiếp cận với thế giới trong giáo dục âm nhạc chuyên nghiệp, các nghệ sỹ giảng viên tại các cơ sở đào tạo nghệ thuật cần trang bị cho mình những kiến thức về ngoại ngữ và tin học, đặc biệt trong cuộc cách mạng về công nghệ trên thế giới hiện nay và Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ. Sự trợ giúp của công nghệ thông tin như internet, thư viện điện tử, số hóa dữ liệu, AI... sẽ bổ sung những thông tin về chuyên ngành, những hội nghị, hội thảo và những công trình nghiên cứu mới được công bố của từng chuyên ngành, tiếp cận phương pháp biểu diễn các tác phẩm đương đại mới được các nhạc sỹ thế giới sáng tác.

### 3. KẾT LUẬN

Để có được một chất lượng đào tạo cao tương đương với trình độ giáo dục âm nhạc quốc tế và khu vực, việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng dạy âm nhạc, trong đó có giảng viên các chuyên ngành giữ một vị trí quyết định. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy các chuyên ngành biểu diễn nghệ thuật âm nhạc là một nhiệm vụ cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Chất lượng biểu diễn các hình thức nghệ thuật của Việt Nam phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng của đội ngũ giảng dạy. “*Có thầy tốt mới có trò tốt*”,

công tác nghiên cứu lý luận nhằm nâng cao kiến thức cho người thầy sẽ giúp cho phương pháp luận sư phạm sẽ ngày càng cao hơn. Trong những thập kỷ tiếp theo, giới nghiên cứu sư phạm chuyên ngành sẽ đi sâu nghiên cứu và

tiếp tục đúc kết những vấn đề khoa học giúp cho phương pháp sư phạm nghệ thuật âm nhạc của Việt Nam tiến xa hơn và có thể hội nhập được với khu vực và thế giới.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Ngọc Doanh (2011), *Luận án Tiến sĩ Nghệ thuật*, Thư viện quốc gia Việt Nam, Thư viện Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam.
- [2] Edgar Morin (2005), *Nhập môn tư duy phức hợp* (Introduction à la pensee complex), Chu Tiến Anh Chu Trung Can (dịch), Nxb Tri thức và Editions du Seuil.

Ngày nhận bài: 10-04-2021. Ngày biên tập xong: 22-04-2021. Duyệt đăng: 20-05-2021